



CỤC ĐĂNG KIỂM VIỆT NAM
VIETNAM REGISTER

GIẤY CHỨNG NHẬN CÔNG NHẬN QUY TRÌNH CHẾ TẠO
CERTIFICATE OF WORKS APPROVAL

Số: 02468/24SG02.WA

No

CỤC ĐĂNG KIỂM VIỆT NAM CHỨNG NHẬN
VIETNAM REGISTER CERTIFICATE THAT

Cơ sở chế tạo/Manufacturer:

DURAMAX MARINE LLC

Địa chỉ: 17990 Great Lakes Parkway, Hiram, Ohio 44234, USA
Address:

Đã được đánh giá và công nhận để sản xuất (các) sản phẩm sau đây phù hợp với QCVN 64: 2015/BGTVT “Quy chuẩn kỹ thuật Quốc gia về kiểm tra sản phẩm công nghiệp dùng cho tàu biển” (sau đây gọi là “Quy chuẩn”).

Has been assessed and approved to manufacture the following product(s) in compliance with QCVN 64: 2015/BGTVT “National Technical Regulation for inspection of sea-going Ship’s products” (hereinafter refer to as “the Regulation”).

Sản phẩm công nghiệp được công nhận/Product Approved:

Vật liệu bạc/Marine Bearing Material: Duramax DuraBlue

Giấy chứng nhận có hiệu lực đến ngày: 19/08/2029
This Certificate is valid until:

với điều kiện phải được xác nhận chu kỳ phù hợp với Quy chuẩn.
Subject to periodical endorsement in accordance with Regulation.

Ngày ấn định đánh giá chu kỳ: 19/02/2027
Periodical assessment date:

Cấp tại: Tp. Hồ Chí Minh Ngày: 19/08/2024
Issued at Date

CỤC ĐĂNG KIỂM VIỆT NAM
VIETNAM REGISTER



PHÓ GIÁM ĐỐC
Lê Hồng Tâm

VRCN:0225829

Phạm vi áp dụng/Application:

Lắp đặt trên các tàu và giàn khoan/ Ship and Offshore Installations

Tiêu chuẩn công nhân/Approval Standard:

1. Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về Phân cấp và đóng mới tàu biển vỏ thép - QCVN21: 2015/BGTVT
/National Technical Regulation on the Classification and Construction of Sea-going Steel Ships.
2. Tiêu chuẩn nhà chế tạo/ Manufacturer Standards.

Bản vẽ và tính toán thiết kế được thẩm định/Approved and Drawings and Design Calculations:**Thử/Test carried out:**

Vật liệu bạc/ Marine Bearing Material: Duramax DuraBlue

Số báo cáo/Report No: P20170239

Ngày cấp/Date: 30/01/20217

Nơi kiểm tra/Test address: 50 Pearl Street ,Pittsfield, MA 01201.

Đơn vị cấp/Issued: INTERTEK

Đặc tính của sản phẩm/Product description:

Vật liệu bạc/ Marine Bearing Material: Duramax DuraBlue

Kiểu/ Type

Công dụng/ Application

Kích thước/ Dimension

Áp lực bề mặt lớn nhất cho phép/ The max. permissible bearing surface pressure

Kiểu bôi trơn/ Lubricant

Nhiệt độ làm việc lớn nhất/ Max. service temperature

Lắp đặt/ Installation

Duramax DuraBlue

Marine and Offshore Applications; For use as rudder bushing, thrust washers, steering gear, stern tube bearing. Virtually no swelling in seawater, High strength-to-weight ration, self-lubricating formulation for dry running, Proprietary fiber matrix extending wear life, very low thermal coefficient of expansion.

Rudder Stock, Pintles, Steering Gear Bushings, stern tubes: Diameter: 25mm to 1070mm (1" to 42") Thrust Washers and Wear Pads Thickness: 1/8" to 3"; and for Bearing next to Propeller, the Length (L) not to be less than 2.0 times the required Tail Shaft Diameter as per the Rule Requirements.

2176 psi (15 N/mm²)

Water Lubricated Bearings.

Temperature Range: -29 °C to +93 °C;

Bearings are to be installed in accordance with the manufacturer's recommendations and following points. For rudder bearings: The bearing length is to be not greater than 1.2 times the bearing outer diameter. Clearances are to be not less than 1.5 mm on diameter. For aft stern tube bearings: In general, the bearing length is to be not less than four (4) times the required tail-shaft diameter. However, such may be less than four times, but not less than two times the required tail shaft diameter, provided the bearing design is being substantiated by experimental tests to the satisfaction of VR on a case by case.

Đánh dấu trên sản phẩm/Marking of product:

- Manufacturer's name.
- Place of production
- Type of products.
- Bearing main dimension
- Serial number.

Các điều kiện khác/Other conditions:

1/ Sau khi sản phẩm được công nhận, nếu có bất kỳ thay đổi với thiết kế, vật liệu hoặc phương pháp sản xuất và các chi tiết quan trọng và những thay đổi đó ảnh hưởng đến các đặc tính và thành phần chính của sản phẩm, hoặc các thông số hoạt động của sản phẩm bị thay đổi và vượt quá phạm vi được công nhận, Đăng kiểm Việt Nam sẽ đánh giá và thẩm định lại các bản vẽ và hồ sơ có liên quan. Nếu thấy cần thiết Đăng kiểm Việt Nam sẽ chứng kiến các loại thử liên quan và thực hiện việc kiểm tra để phù hợp với các điều kiện được công nhận.

After product Approval, if there are changes to the design, material used for manufacturing method of the product and important components and such changes affect major characteristic and properties of the products, or performance index of the product are changed and exceeded the scope of approval, relevant drawings and documents are to be reviewed and approved by the Society, Where deemed necessary by the Society, the surveyor to the Society will witness relevant test and conduct inspection and the result should be able to demonstrate compliance with the approval condition.

2/ Đăng kiểm viên của Cục Đăng kiểm Việt Nam sẽ thực hiện kiểm tra các sản phẩm đơn chiếc/ lô theo phạm vi kiểm tra được công nhận và Quy chuẩn. Giấy chứng nhận sản phẩm sẽ được Cục Đăng kiểm Việt Nam cấp sau khi kiểm tra thỏa mãn

After product approval, unit/batch inspections shall be carried out by the Surveyor of the Society in accordance with the approved product inspection scheme and regulations. The Product Certificate will be issued by the Society upon satisfactory inspection.

- End of Text -